

BÁO CÁO
KIỂM ĐIỂM SỰ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2013 VÀ
PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH NĂM 2014

A. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CHỦ YẾU CỦA UBND TỈNH NĂM 2013:

1. Về nhiệm vụ chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, đối ngoại:

Ngay từ đầu năm, UBND tỉnh đã chủ động xây dựng Chương trình hành động số 262/CTr-UBND ngày 29/01/2013 và chương trình công tác trọng tâm số 109/QĐ-UBND ngày 24/01/2013 thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP, 02/NQ-CP ngày 07/01/2013 của Chính phủ, Kết luận số 27-KL/TU ngày 10/12/2012 của Tỉnh ủy và Nghị quyết số 20/2012/NQ-HĐND ngày 09/12/2012 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội năm 2013, theo đó, đã xác định rõ chương trình công tác trọng tâm, trọng điểm trong từng tháng, quý và phân công phân nhiệm rõ ràng trong chỉ đạo, điều hành và trong phối hợp thực hiện; ngoài việc dành thời gian đi công tác tại cơ sở, kịp thời nắm bắt các vấn đề khó khăn, vướng mắc để xử lý, UBND tỉnh đã tập trung thời gian cho công tác nghiên cứu, hoạch định các giải pháp, giải quyết yêu cầu thực tiễn quản lý điều hành ở địa phương, cơ sở.

Năm 2013, tình hình kinh tế xã hội của tỉnh tiếp tục có những khó khăn dịch bệnh, thiên tai, đặc biệt là 2 cơn bão số 10,11 đã gây thiệt hại nặng nề cho sản xuất Nông nghiệp và đời sống của nhân dân. Việc thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt từ năm 2011 tiếp tục ảnh hưởng đến việc đầu tư, sản xuất, kinh doanh của một bộ phận doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế xã hội chủ yếu năm 2013 của tỉnh, có 13/21 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra, 5/21 chỉ tiêu xấp xỉ đạt kế hoạch, 3/21 chỉ tiêu chưa đạt.

1.1. Về công tác chỉ đạo thực hiện chính sách tiền tệ linh hoạt, thận trọng, hiệu quả, chính sách tài khóa chặt chẽ theo quy định của TW, thực hiện triệt để tiết kiệm, UBND tỉnh đã triển khai thực hiện một số nhiệm vụ giải pháp sau:

- Chỉ đạo Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh thực hiện điều hành chính sách tiền tệ theo đúng sự chỉ đạo của Ngân hàng TW với mục tiêu: Quản lý chặt chẽ hoạt động của hệ thống các tổ chức tín dụng, thị trường ngoại tệ và thị trường vàng trên địa bàn; nâng cao chất lượng tín dụng, tập trung xử lý các khoản nợ xấu phát sinh.

- Chỉ đạo Sở Tài chính chủ trì cùng với KBNN tỉnh, Cục Thuế tập trung thực hiện đồng bộ, hiệu quả các giải pháp về thu chi ngân sách nhà nước, bảo đảm thực hiện các nhiệm vụ thu, chi theo dự toán đã được HĐND tỉnh quyết định; triệt để tiết kiệm chi, chống lãng phí trong chi tiêu ngân sách.

- Chỉ đạo các cơ quan đơn vị rà soát, quản lý chặt chẽ các khoản chi, bảo đảm thực hiện nghiêm chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Các cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách đã tiến hành phương án thực hiện tiết kiệm thêm 10% chi thường xuyên 7 tháng cuối năm theo Chỉ thị 09/CT-TTg ngày 24/5/2013 của Thủ tướng Chính phủ, Công văn 6684/BTC-NSNN ngày 27/5/2013 của Bộ Tài chính

- Chỉ đạo tăng cường công tác chống thất thu, xử lý nợ đọng thuế, đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra thuế, nhất là các lĩnh vực, khoản thu có khả năng thất thu cao. Tổ chức rà soát, kiểm tra và hướng dẫn các đối tượng có nghĩa vụ nộp thuế kê khai nộp đầy đủ số thuế phải nộp để bù đắp phần giảm thu do thực hiện chính sách miễn, giảm và giãn thời gian nộp thuế. Tuy vậy số hụt thu năm 2013 của tỉnh vẫn còn khoảng 27 tỷ đặt ra khó khăn cho tỉnh trong cơ cấu lại các khoản chi cuối năm 2013.

- Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc nguyên tắc bố trí vốn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội bảo đảm cân đối chung của các nguồn vốn ngân sách nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ trong giai đoạn 2013 - 2015 và khả năng huy động các nguồn vốn hợp pháp khác. Xây dựng kế hoạch và lộ trình thanh toán nợ đọng XDCB để phân đầu năm 2015 hoàn thành xử lý nợ đọng. UBND tỉnh cũng đã đăng ký các buổi làm việc với Thủ tướng Chính phủ, các Bộ, ngành TW để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ của TW trong việc phân bổ các nguồn vốn cho tỉnh.

1.2. Chỉ đạo đẩy mạnh phát triển thương mại, tăng cường thu hút vốn đầu tư, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại:

- Chỉ đạo các biện pháp khai thác thế mạnh gắn với phát triển hàng lang kinh tế Đông Tây, tạo điều kiện để thu hút đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh. Chỉ đạo tăng cường xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường xuất khẩu, quảng bá, giới thiệu thương hiệu sản phẩm của các doanh nghiệp trên địa bàn; hỗ trợ các doanh nghiệp tham gia các hội chợ triển lãm trong, ngoài tỉnh và các nước bạn trên hàng lang kinh tế Đông - Tây.

- Chỉ đạo Sở Công thương khẩn trương lập quy hoạch để triển khai xây dựng quy hoạch vùng Trung tâm khu Đông Nam Quảng Trị. Chỉ đạo xúc tiến kêu gọi đầu tư các dự án động lực tại khu Đông Nam Quảng Trị: Nhà máy nhiệt điện than 1200MW, nhà máy chế biến bao bì thủy tinh, dự án nhà máy chế biến cát trắng, nhà máy gạch không nung ...

- Chỉ đạo Sở Ngoại vụ chủ trì và tranh thủ sự hỗ trợ của Bộ Ngoại giao, làm việc với các tổ chức quốc tế và các ngành, địa phương liên quan tích cực vận động các tổ chức quốc tế tài trợ 26 dự án viện trợ PCPNN mới phục vụ nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, khắc phục hậu quả chiến tranh tại địa phương với tổng kinh phí 6,375,605 USD (trong đó giá trị tài trợ trong 10 tháng đầu năm ước đạt hơn 2,266,592USD).

- Đã ban hành Quy chế quản lý thống nhất quản lý các hoạt động đối ngoại, quy định về nguyên tắc quản lý, thẩm quyền quyết định, trách nhiệm, trình tự, thủ tục tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại đối với các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Làm việc Bộ Ngoại giao - cơ quan đầu mối về hợp tác Hành lang kinh tế Đông - Tây (EWEC) và phối hợp với cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam tại Lào, giải quyết việc gỡ bỏ các hạn chế sự phát triển của EWEC. Theo kết quả Hội

đàm giữa Tổng cục Đường bộ của 2 nước, các quy định trên đã được thống nhất gỡ bỏ.

- UBND tỉnh tích cực chỉ đạo Sở Ngoại vụ và các Sở, ngành liên quan xây dựng Báo cáo thuyết minh đề án nâng cấp cửa khẩu chính La Lay lên cửa khẩu quốc tế và tổ chức các phiên làm việc với Lãnh đạo Bộ Ngoại giao, các Bộ ngành liên quan trình Chính phủ cho phép nâng cấp CK chính La Lay thành cửa khẩu quốc tế La Lay.

- Hoạt động kinh tế đối ngoại và hội nhập kinh tế quốc tế trong năm 2013 đã thu được nhiều kết quả khả quan. Tỉnh tiếp tục triển khai tích cực các giải pháp, chương trình xúc tiến, thu hút đầu tư, thương mại, các nguồn vốn ODA, FDI, NGO.... Chỉ đạo tích cực triển khai kế hoạch đề chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 41-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường công tác ngoại giao kinh tế trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Xây dựng Đề cương chi tiết các dự án làm cơ sở để vận động các Bộ ngành trung ương và các nhà tài trợ. Triển khai kế hoạch hành động giai đoạn 2013-2015 về hội nhập và hợp tác kinh tế quốc tế, đồng thời ban hành Đề án rà soát, bổ sung định hướng thu hút và sử dụng nguồn viện trợ phát triển chính thức (ODA) giai đoạn 2010 – 2015 để tiếp tục đề ra định hướng, mục tiêu và biện pháp thu hút, phân bổ, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn vốn ODA. Xây dựng kế hoạch đề cụ thể hoá Quyết định số 368/QĐ-TTg ngày 28/2/2013 của Thủ tướng Chính phủ v/v phê duyệt Chương trình hành động của Chính phủ về thông tin đối ngoại giai đoạn 2013-2020. Chỉ đạo tổ chức tốt Đại hội đại biểu Liên hiệp các tổ chức Hữu nghị tỉnh Quảng Trị lần thứ III (nhiệm kỳ 2013-2018).

- Đã phối hợp chặt chẽ với các Bộ, ngành TW trong quá trình chuẩn bị các thủ tục cần thiết để ký kết các điều ước quốc tế cụ thể về ODA nhất là đối với các dự án hỗ trợ kỹ thuật (TA). Trong năm 2013, đã có 04 dự án được ký Hiệp định vay với tổng vốn đầu tư là 128,6 triệu USD. Có 04 dự án được Thủ tướng Chính phủ và UBND tỉnh phê duyệt danh mục tài trợ ODA với tổng vốn là 33,858 triệu USD; có 06 dự án ODA được UBND tỉnh đề nghị các Bộ, ngành Trung ương xem xét trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt danh mục tài trợ với tổng vốn là 110,112 triệu USD và 06 dự án được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư hoặc phê duyệt điều chỉnh Quyết định đầu tư với tổng vốn khoảng 11,235 triệu USD

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện một số dự án ODA đang triển khai trên địa bàn như dự án "xây dựng và cải tạo hệ thống thoát nước, xử lý nước thải thị xã Quảng Trị, tỉnh Quảng Trị" vốn Na Uy, dự án giao thông Thạch Kim – Hiền Hoà, huyện Vĩnh Linh (vốn Á Rập Xê Út).... Với vai trò là cơ quan đầu mối, tỉnh cũng đã tích cực phối hợp với UBND tỉnh Tây Ninh xây dựng kế hoạch triển khai dự án Phát triển đô thị dọc hàng lang tiểu vùng Mê Kông (ADB), đồng thời phối hợp với 3 tỉnh: Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình xây dựng dự án "Cải thiện hạ tầng nông thôn bền vững các tỉnh Nghệ An, Hà Tĩnh, Quảng Bình và Quảng Trị" với tổng vốn 176,7 triệu USD vận động ADB hỗ trợ thông qua các Bộ, ngành TW. Tăng cường tiếp cận với các nhà tài trợ ODA truyền thống như ADB, WB, JICA, UNDP, KOICA đồng thời mở rộng quan hệ với các nhà tài trợ mới như Á Rập Xê Út, OFID, IFAD, KEXIM. Tỉnh cũng đã phối hợp chặt chẽ với Cơ quan hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA) xây dựng kế hoạch triển khai "Chương trình hạnh phúc tỉnh Quảng Trị".

1.3. Các biện pháp tăng cường kiểm soát giá cả, quản lý hàng hóa thị trường, tạo môi trường thuận lợi cho sản xuất kinh doanh cũng đã được triển

Khai:

- Chỉ đạo thực hiện các biện pháp phù hợp để bảo đảm cân đối cung cầu các mặt hàng thiết yếu, nhất là trong các dịp lễ, Tết. Chỉ đạo theo dõi chặt chẽ diễn biến thị trường, kịp thời áp dụng các biện pháp điều tiết cung cầu, bình ổn thị trường, nhất là những mặt hàng thuộc diện bình ổn giá, những mặt hàng thiết yếu cho sản xuất và đời sống, không để xảy ra thiếu hàng, sốt giá. UBND tỉnh đã có các quyết định cho các doanh nghiệp tạm ứng vốn ngân sách mua hàng hóa dự trữ công tác phòng chống bão lụt, dự trữ hàng hóa trong dịp Tết nguyên đán.

- Chỉ đạo các biện pháp tăng cường kiểm tra, giám sát thị trường; Thực hiện nghiêm việc phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại; Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”. Đẩy mạnh thực thi có hiệu quả Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Tổ chức nhiều phiên làm việc với doanh nghiệp trong tỉnh để kịp thời giải quyết những khó khăn theo thẩm quyền, giúp doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh, phục hồi tăng trưởng.

- Chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục rà soát, cải cách thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất, thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất để thực hiện các dự án đầu tư, tạo điều kiện thuận lợi và góp phần tăng cường thu hút, nâng cao hiệu quả đầu tư. Chỉ đạo cải thiện các chỉ số về năng lực cạnh tranh (PCI).

1.4. Việc chỉ đạo điều hành sản xuất Nông nghiệp, ứng phó với diễn biến xấu của thời tiết và dịch bệnh, đảm bảo tỷ lệ tăng trưởng trong khu vực sản xuất nông lâm nghiệp là một nỗ lực lớn trong công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh năm 2013:

- Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng thấp do thời tiết không thuận lợi, sâu bệnh phá hoại, giá bán sản phẩm thấp trong khi chi phí đầu vào tăng; sản lượng lúa giảm mạnh (giảm gần 16.500 tấn); sản lượng cao su giảm do ảnh hưởng của cơn bão số 10 và số 11.

- Kết quả chỉ tiêu sản lượng lương thực vượt kế hoạch được giao, các lĩnh vực lâm nghiệp, thủy sản, kinh tế nông thôn phát triển khá đã góp phần giảm bớt khó khăn về suy thoái kinh tế, lạm phát trong khu vực nông thôn, bảo đảm an ninh lương thực và ổn định đời sống cho nông dân.

- Bên cạnh đó, công tác chỉ đạo tuyên truyền xây dựng nông thôn mới tiếp tục được tập trung thúc đẩy đến nay 100% số xã đạt từ 10-15 tiêu chí là 33/117 xã (chiếm 28,2%). UBND tỉnh đã chỉ đạo tiếp tục triển khai giao đất, khoán rừng cho các hộ gia đình, cộng đồng và tổ chức quản lý bảo vệ và phát triển rừng; thực hiện các giải pháp bảo vệ và phát triển bền vững tài nguyên rừng, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi để các tổ chức, cá nhân, hộ gia đình đầu tư phát triển mạnh mẽ sản xuất theo hướng thâm canh và hiệu quả. Nâng cao hiệu quả quản lý khai thác các hệ thống công trình thủy nông hiện có.

- Năm 2013, ứng phó với cơn bão số 10, 11, tỉnh đã xây dựng phương án chủ động phòng, chống, giảm thiểu thiệt hại do bão gây ra nên không có thiệt hại về

người. Các giải pháp kịp thời, hiệu quả chống hạn phục vụ sản xuất và đời sống; cũng đã được triển khai. Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện tốt chương trình bố trí dân cư, di dân ra khỏi vùng có nguy cơ cao về thiên tai.

1.5. Tiếp tục các biện pháp về lĩnh vực xã hội, chăm lo đời sống nhân dân, phát triển khoa học công nghệ, đẩy mạnh thông tin truyền thông:

- Bảo đảm an sinh xã hội, phúc lợi xã hội và quan tâm chăm lo cho các đối tượng chính sách, người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, nhân dân các vùng khó khăn đã được tỉnh đặc biệt quan tâm chỉ đạo hỗ trợ về đời sống bằng nhiều biện pháp, góp phần ổn định đời sống nhân dân. Công tác cứu trợ thường xuyên, đột xuất luôn được UBND tỉnh chỉ đạo, thực hiện kịp thời, chặt chẽ. Đặc biệt là công tác cứu trợ thiên tai sau các cơn bão số 10,11,12 năm 2013.

- UBND tỉnh phân bổ gạo cứu trợ của Chính phủ 3.270 tấn gạo để cứu trợ cho 35.047 lượt hộ (121.339 lượt nhân khẩu) trên địa bàn tỉnh trong dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ và thời kỳ giáp hạt năm 2013. Bên cạnh đó, chính quyền các cấp đã vận động các tổ chức, cá nhân hảo tâm thăm và tặng 12.587 suất quà cho hộ nghèo và đối tượng chính sách xã hội có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ, với tổng trị giá trên 5,49 tỷ đồng. Phối hợp với MTTQ VN tỉnh, Hội Chữ Thập đỏ tỉnh, các đoàn thể chính trị xã hội hỗ trợ gần 10 tỷ đồng cho đồng bào thiệt hại do bão lụt. Công tác cứu trợ được thực hiện đúng đối tượng, đúng mục đích, góp phần ổn định cuộc sống cho các đối tượng có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

- Giải quyết 1.835 hồ sơ trợ cấp ưu đãi người có công các loại, trong đó: 785 hồ sơ trợ cấp hàng tháng, 1.050 hồ sơ trợ cấp một lần, theo đó đã giải quyết cơ bản các chính sách ưu đãi mới đối với người có công như: phụ cấp người phục vụ Bà mẹ Việt Nam anh hùng, người hoạt động kháng chiến bị hậu quả chất độc hóa học bị suy giảm khả năng lao động trên 81%, trợ cấp hàng tháng đối với người hoạt động kháng chiến bị địch bắt tù, đày...

- Thực hiện chuyển đổi mức trợ cấp và chi trả trợ cấp ưu đãi hàng tháng đúng, đủ, kịp thời cho 20.487 đối tượng là người có công, thân nhân người có công với tổng số tiền chi trả hàng tháng trên: 26,9 tỷ đồng. Qua đó, góp phần ổn định và nâng cao chất lượng cuộc sống đối với người có công trên địa bàn của tỉnh.

- Lĩnh vực giáo dục đào tạo được tiếp tục quan tâm chỉ đạo và có nhiều chuyển biến tích cực, các bậc học, các cấp học trong toàn tỉnh đã hoàn thành chương trình năm học 2012-2013 và chuẩn bị tốt cơ sở vật chất cho năm học mới 2013-2014. Đã hoàn thành các chương trình phổ cập mầm non 5 tuổi đang đề nghị Bộ GDĐT công nhận.

- Trong lĩnh vực Y tế, tiếp tục quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đào tạo đội ngũ cán bộ, chấn chỉnh kịp thời các biểu hiện tiêu cực trong lĩnh vực y tế, không ngừng nâng cao chất lượng đáp ứng nhu cầu chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

- Khoa học công nghệ được quan tâm hơn cho những nghiên cứu ứng dụng. Công tác truyền thông, quản lý các hoạt động thông tin-truyền thông được tăng cường.

1.6. Quản lý tài nguyên, môi trường gắn với phát triển bền vững:

- Chỉ đạo công tác bàn giao đất rừng của các BQL rừng cho nhân dân sản xuất

đã được tiến hành khẩn trương, đáp ứng nhu cầu chính đáng của nhân dân. Công tác cấp giấy CNQSD đã cơ bản hoàn thành theo kế hoạch. Công tác lập và thẩm định quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, cấp huyện và cấp xã giai đoạn 2011-2020 đã cơ bản hoàn thành; Hoàn thành công tác xây dựng bảng giá đất và phân loại đường phố năm 2014 trình HĐND tỉnh thông qua.

- Thực hiện tốt công tác quản lý tài nguyên khoáng sản và nước. Tiếp tục đẩy mạnh việc kiểm tra, thanh tra các hoạt động cấp phép, thăm dò, khai thác khoáng sản, kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, thăm dò, khai thác khoáng sản.

- UBND tỉnh đã chỉ đạo các biện pháp quản lý tài nguyên, môi trường chặt chẽ. Kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về BVMT, áp dụng các biện pháp kinh tế trong BVMT, tăng cường biện pháp cưỡng chế, buộc bồi thường thiệt hại, khắc phục ô nhiễm môi trường. Tuyên truyền nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường.

1.7. Chú trọng bảo đảm an ninh quốc phòng và ổn định chính trị xã hội

- Duy trì nghiêm các chế độ trực sẵn sàng chiến đấu từ tỉnh đến cơ sở; phối hợp chặt chẽ các lực lượng nắm chắc tình hình địa bàn, giữ vững ổn định chính trị, bảo vệ an toàn các mục tiêu đảm nhiệm, nhất là các thời điểm lễ, Tết.

- Tỉnh đã triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết 28-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 152/NĐ-CP của Chính phủ về xây dựng khu vực phòng thủ; Tổ chức tốt diễn tập KVPT 2 cấp tỉnh và ở huyện Đakrong, có sự tham gia của các lực lượng của Quân khu và Bộ Quốc phòng. Kết thúc diễn tập, được Bộ Tư lệnh Quân khu IV đánh giá thành công tốt đẹp.

- Tỉnh cũng đã chú trọng kết hợp củng cố quốc phòng an ninh với phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, bảo đảm các điều kiện cơ bản về sản xuất, đời sống cho đồng bào dân tộc ở các địa bàn trọng điểm. Nâng cao chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng cho các đối tượng. Thực hiện tốt công tác tuyên quân đạt 100% chỉ tiêu, bảo đảm chất lượng, đúng luật. Nâng cao chất lượng, khả năng sẵn sàng chiến đấu của lực lượng dân quân tự vệ.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh thực hiện tốt việc đảm bảo an ninh biên giới; Cùng với BCD biên giới - cắm mốc tỉnh tiếp tục phối hợp tốt với bạn Lào hoàn thành dự án tăng dày mốc quốc giới và bản vẽ hệ thống mốc quốc giới đoạn qua Quảng Trị với 2 tỉnh bạn Lào.

- Công an tỉnh đã triển khai các biện pháp bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội; quan tâm đặc biệt đến các vùng, địa bàn trọng điểm về an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội và các mục tiêu quan trọng. Thực hiện các biện pháp đấu tranh có hiệu quả các hình thức chống phá qua mạng internet. Chỉ đạo tăng cường các biện pháp nghiệp vụ và kỹ thuật đấu tranh phòng, chống tội phạm. Xử lý nghiêm những tệ nạn cờ bạc, sô đê, cá cược bóng đá, “xã hội đen”, buôn bán ma túy.

- Tỉnh đã thực hiện các giải pháp đồng bộ để giảm thiểu tai nạn giao thông, tính đến cuối tháng 10 năm 2013, tai nạn giao thông đã được kiểm chế và giảm trên cả 3 chỉ tiêu.

2. Về công tác xây dựng chính quyền và lãnh đạo bộ máy hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, xã:

Thực hiện Quyết định 1557/QĐ-TTg, UBND tỉnh đã xây dựng kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức tỉnh giai đoạn 2013-2015. Năm 2013, đã chỉ đạo: Kiểm tra, rà soát biên chế sự nghiệp giáo dục tại Sở Giáo dục & Đào tạo, 9 huyện, thị xã, thành phố; Tổng hợp, đánh giá về số lượng, chất lượng biên chế, cơ cấu đội ngũ, những khó khăn, tồn tại về biên chế báo cáo UBND tỉnh trình Thường trực HĐND tỉnh; Chỉ đạo tiến hành các cuộc thanh tra tình hình quản lý, sử dụng biên chế; tuyển dụng và thực hiện các chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; Ban hành Quy chế tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã, phường, thị trấn và Nội quy kỳ thi tuyển công chức xã, phường, thị trấn...

UBND tỉnh cũng đã chỉ đạo triển khai và tập huấn Đề án theo Nghị định 36/2013/NĐ-CP và 41/2012/NĐ-CP về vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Việc thực hiện nghiêm túc đề án này bước đầu sẽ giúp cho công tác thống kê việc làm và bố trí, sử dụng cán bộ hiệu quả trong thời gian tới.

Tuy nhiên hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính cấp huyện, cấp xã vẫn còn hạn chế. Có văn bản chỉ đạo, ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh trong các thông báo kết luận của UBND tỉnh chậm được thực hiện. Công tác GPMB đối với một số công trình còn chậm được triển khai thực hiện làm ảnh hưởng và chậm tiến độ các công trình.

3. Về công tác tổ chức thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án:

Trong năm 2013, UBND tỉnh cũng đã chú trọng chỉ đạo việc lập, thẩm định và phê duyệt quy hoạch kinh tế xã hội cấp huyện để làm định hướng quan trọng trong việc đề ra các giải pháp thực hiện phát triển kinh tế xã hội cấp huyện.

UBND tỉnh cũng đã dành nhiều thời gian chỉ đạo công tác xây dựng quy hoạch ngành, lĩnh vực làm cơ sở để hoạch định các chính sách phát triển kinh tế: Hoàn chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu Đông Nam báo cáo Thường vụ Tỉnh ủy, Thường trực HĐND tỉnh cho ý kiến trình Bộ Xây dựng tham gia đề phê duyệt; Quy hoạch địa điểm Trung tâm Điện lực Quảng Trị đã được Bộ Công Thương phê duyệt làm cơ sở quan trọng để trình Thủ tướng Chính phủ chỉ định công ty EGAT làm chủ đầu tư nhà máy nhiệt điện 1200MW; Phê duyệt Đề án phát triển ngành cơ khí tỉnh Quảng Trị giai đoạn đến năm 2020, có tính đến năm 2025 ...

Tuy vậy, chỉ đạo, điều hành của tỉnh năm 2013 còn nặng về các giải pháp tình thế, chưa thật gắn kết với việc thực hiện các nhiệm vụ chiến lược, dài hạn của tỉnh, gắn với quy hoạch phát triển KTXH tổng thể của tỉnh đã được Chính phủ phê duyệt.

4. Về cải cách và tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính:

Công tác cải cách hành chính vẫn tiếp tục duy trì. UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch tuyên truyền về cải cách hành chính năm 2013 trên địa bàn tỉnh; Chỉ đạo triển khai việc nhân rộng cơ chế một cửa, một cửa liên thông hiện đại tại UBND cấp huyện; Đặc biệt là ban hành quy định tiêu chí đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh và Quyết định thành lập Hội đồng đánh giá, chấm điểm và xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan

chuyên môn cấp tỉnh để tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý hành chính của tỉnh.

UBND tỉnh đã ban hành quy định số lượng và mức phụ cấp đối với CBCC làm việc tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả ở các cấp trên địa bàn tỉnh; Quyết định thay thế Quyết định số 2005/QĐ-UBND của UBND tỉnh ngày 25/10/2012 về thực hiện cơ chế một cửa liên thông về lĩnh vực đất đai tại UBND cấp xã; Quyết định thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh.

Tuy nhiên, công tác cải cách hành chính vẫn chưa thật sự chuyển biến. Kế hoạch cải cách hành chính của một số địa phương còn nặng về hình thức, chưa thật sự tạo được hài lòng của nhân dân. Kỷ cương, kỷ luật hành chính, chấp hành sự chỉ đạo, điều hành có đơn vị thực hiện chưa nghiêm. Thực hiện chế độ hội họp, chế độ báo cáo của một số ít đơn vị thiếu nghiêm túc làm ảnh hưởng đến hiệu quả của công tác chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh như: Tham dự họp chưa đúng thành phần, chưa chuẩn bị nội dung phát biểu, chế độ thông tin báo cáo chưa đảm bảo yêu cầu về nội dung và thời gian...

Một số nội dung trong chương trình công tác trọng tâm của UBND tỉnh chưa được quan tâm thực hiện nghiêm túc, đúng tiến độ công việc đã đề ra làm giảm hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và sự chỉ đạo, điều hành của UBND tỉnh.

5. Về phối hợp công tác với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể

Quy chế phối hợp hoạt động giữa UBND tỉnh với các Mặt trận và các tổ chức đoàn thể được thực hiện tốt. Đặc biệt, trong công tác đảm bảo an sinh xã hội, công tác cứu trợ thiên tai, xây nhà cho người nghèo, xóa nhà tạm bợ đột nát... tổ chức triển khai các cuộc vận động, các phong trào, các cấp Mặt trận trong tỉnh và các đoàn thể đã cùng với hệ thống chính quyền các cấp thực hiện tốt

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể đã phối hợp chặt chẽ cùng với các cấp chính quyền giám sát, động viên nhân dân tích cực tham gia thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước. Những vấn đề cử tri quan tâm, phản ánh thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, đều được giải quyết, trả lời kịp thời.

6. Về việc thực hiện Quy chế làm việc:

6.1. Việc thực hiện chương trình công tác luôn được chú trọng:

Năm 2013, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành 31 văn bản Quy phạm pháp luật, 2313 Quyết định cá biệt, 14 Chỉ thị, 229 báo cáo, 195 thông báo kết luận cuộc họp và 3992 văn bản hành chính khác. Tiếp nhận và xử lý 20.569 văn bản của Trung ương và các đơn vị, địa phương. Việc xây dựng và trình các báo cáo, đề án tại các kỳ họp của HĐND tỉnh trong năm 2013 đã thực hiện đúng quy trình, thủ tục, bảo đảm chất lượng và tiến độ quy định

Trong chương trình công tác trọng tâm năm, UBND tỉnh đã trực tiếp chỉ đạo và giao các cơ quan chuyên môn, cơ quan thuộc UBND tỉnh thực hiện 146 nhiệm vụ cụ thể tại Quyết định số 109/QĐ-UBND ngày 24/1/2013. Việc xây dựng chương trình công tác năm 2013 đã bám vào các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Nghị quyết của Chính phủ, Nghị quyết của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh về phát triển kinh tế-xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2013. Đến 30.10.2013, cơ bản đã thực hiện các nhiệm vụ đề ra trong chương trình công tác trọng tâm năm 2013. Số ít các nhiệm vụ đang triển khai sẽ tiếp tục hoàn tất trong năm 2013. Một số nhiệm vụ quy

hoạch phải chuyển sang năm 2014 do năm 2013 trong điều kiện khó khăn chung về nguồn vốn của tỉnh nên chưa thể bố trí được nguồn vốn thực hiện công tác quy hoạch.

Công tác theo dõi, đánh giá, đôn đốc việc thực hiện chương trình công tác trọng tâm luôn được duy trì. Các ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh cơ bản được thực hiện nghiêm túc.

6.2. Về tổ chức hội nghị và các phiên họp của Ủy ban, các cuộc làm việc, kiểm tra tại đơn vị cơ sở, thực hiện quy chế phối hợp công tác theo quy định:

Thực hiện cải cách chế độ hội họp, các phiên họp toàn thể định kỳ tháng được lồng vào các nội dung làm việc với mỗi đơn vị Sở, ngành, địa phương. Lãnh đạo UBND tỉnh đã tăng cường các buổi hội ý đầu giờ để kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh. UBND tỉnh đã tổ chức hơn 250 cuộc làm việc với các Sở, ngành; địa phương; chủ trì, tham dự 150 cuộc họp để thảo luận giải quyết các vướng mắc của cơ sở.

Trong quá trình chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh luôn giữ vững nguyên tắc tập trung - dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, đảm bảo sự đoàn kết nhất trí cao trong tập thể Ủy ban; thực hiện đầy đủ chế độ thỉnh thị, báo cáo lên Thủ tướng chính phủ, Thường trực, Thường vụ Tỉnh ủy và Thường trực HĐND tỉnh những chủ trương, chính sách theo qui định.

UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, Ban, ngành, cơ quan liên quan chuẩn bị Đề án, Báo cáo trình Ban Thường vụ, Thường trực Tỉnh ủy và Ban Chấp hành Tỉnh ủy, HĐND tỉnh một cách kịp thời, có chất lượng, đáp ứng yêu cầu lãnh đạo, điều hành; Đồng thời khẩn trương chỉ đạo, triển khai thực hiện các Nghị quyết của Hội nghị Tỉnh ủy và nghị quyết HĐND tỉnh. Việc rà soát thực hiện các Nghị quyết của HĐND tỉnh để đảm bảo cân đối nguồn lực tài chính cũng đang được thực hiện để trình HĐND tỉnh quyết định.

Quan hệ phối hợp công tác giữa UBND tỉnh với Thường trực HĐND tỉnh trong thực hiện chương trình xây dựng Văn bản qui phạm pháp luật, trong nhiệm vụ giám sát và quyết định các vấn đề quan trọng của Tỉnh được duy trì; Tại các kỳ họp của HĐND tỉnh, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh trả lời trực tiếp hoặc bằng văn bản tất cả các chất vấn của đại biểu HĐND tỉnh; lãnh đạo UBND tỉnh và Giám đốc các Sở được phân công đã báo cáo giải trình và trả lời chất vấn trực tiếp về các vấn đề kinh tế - xã hội bức xúc, về công tác quản lý, điều hành của UBND tỉnh. Hầu hết các báo cáo, đề án và các chỉ tiêu kinh tế - xã hội do UBND tỉnh trình đều được Hội nghị Tỉnh ủy và Hội đồng Nhân dân tỉnh nhất trí thông qua.

Thực hiện QĐ số 221-QĐ-TW ngày 27/4/2009 về ban hành Quy chế phối hợp giữa Ban Tuyên giáo các cấp với cơ quan QLNN cùng cấp trong việc triển khai kế hoạch phát triển KTXH, giải quyết các vấn đề bức xúc của nhân dân, UBND tỉnh đã ký kết chương trình phối hợp hoạt động với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy và chỉ đạo các Sở có liên quan chủ động trong tác phối hợp, cung cấp thông tin, tăng cường chất lượng công tác phối hợp để tuyên truyền, tạo sự đồng thuận cao của nhân dân.

UBND tỉnh đã duy trì việc phối hợp với Đoàn Đại biểu Quốc hội trong tiếp xúc cử tri, nắm bắt tâm tư, nguyện vọng chính đáng của nhân dân trước và sau các kỳ họp Quốc Hội để kịp thời phản ánh, đề nghị trên giải quyết; thực hiện quy chế phối hợp

với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức đoàn thể cấp tỉnh nhằm huy động sức mạnh tổng hợp thực hiện các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn. Trong chỉ đạo điều hành năm 2013, UBND tỉnh đã giám sát các cuộc họp của tỉnh để dành thời gian tăng cường hơn các buổi làm việc với cơ sở như làm việc với các xã có tình hình kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn để trực tiếp nắm bắt tình hình, giải quyết, tháo gỡ những khó khăn; làm việc trực tiếp với các doanh nghiệp sản xuất, chế biến cà phê, cao su, các doanh nghiệp trong các khu, cụm công nghiệp để lắng nghe những nguyện vọng chính đáng của doanh nghiệp, chỉ đạo các Sở ngành có liên quan khẩn trương có biện pháp tháo gỡ khó khăn.

B. PHƯƠNG HƯỚNG CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND TỈNH NĂM 2014:

1. Triển khai chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng, đối ngoại theo Nghị quyết của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh:

Tiếp tục tập trung chỉ đạo tổ chức thực hiện các cơ chế, chính sách, giải pháp của Chính phủ, Kết luận của Tỉnh ủy và Nghị quyết của HĐND tỉnh đã đề ra với quyết tâm cao.

Khẩn trương xây dựng Chương trình hành động, chương trình công tác trọng tâm năm 2014 theo hướng: rõ ràng về nội dung đầu việc, cụ thể trong phân công nhiệm vụ, có yêu cầu cụ thể về thời gian hoàn thành và sản phẩm, kết quả công việc cụ thể làm căn cứ trong công tác đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các đơn vị và địa phương.

Năm 2014, UBND tỉnh sẽ tăng cường hơn công tác kiểm tra, đôn đốc và đối thoại trực tiếp với các địa phương, doanh nghiệp, các tổ chức Hội. Bám sát thực tiễn, nắm bắt biến động của tình hình; chú trọng phân tích, đánh giá tác động của các chính sách; kịp thời có các giải pháp chỉ đạo, điều hành linh hoạt, vừa tập trung tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh vừa bảo đảm mục tiêu tái cơ cấu, đổi mới mô hình tăng trưởng theo định hướng của Chính phủ.

2. Tiếp tục chú trọng công tác xây dựng chính quyền và lãnh đạo bộ máy hành chính nhà nước cấp tỉnh, cấp huyện, xã:

Năm 2014, tập trung chỉ đạo việc thẩm định để có quyết định thành lập các tổ chức và tổ chức bộ máy mới, đảm bảo hiệu quả để thực hiện nhiệm vụ: Thành lập Ban Quản lý cửa khẩu, Trung tâm Nghiên cứu phát triển và Xúc tiến đầu tư; Tổ chức lại các cơ sở dạy nghề cấp huyện; Thẩm định Đề án vị trí việc làm các sở, ban, ngành, và UBND các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị sự nghiệp công lập; Xây dựng Đề án vị trí việc làm của tỉnh; Kế hoạch biên chế hành chính, sự nghiệp năm 2015.

- Thực hiện đúng, kịp thời việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ lãnh đạo quản lý các sở, ban ngành và cán bộ diện BCS Đảng UBND tỉnh quản lý trên cơ sở tổ chức thi điểm thi tuyển các chức danh lãnh đạo; Tổ chức kỳ thi tuyển công chức lần thứ 31; Phân bổ chỉ tiêu, tổ chức các kỳ sát hạch tuyển dụng đối tượng thuộc diện thu hút và tạo nguồn nhân lực có chất lượng của tỉnh Quảng Trị giai đoạn 2013-2020; Xây dựng và duy trì cơ sở dữ liệu đội ngũ CBCCVC để quản lý tốt chất lượng CBCC, VC.

Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch CCIIC năm 2014 và tập trung triển khai nhân rộng cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo hướng hiện đại tại cấp huyện

và triển khai thực hiện Nghị định số 29/2013/NĐ-CP về số lượng, chức danh, mức phụ cấp những người hoạt động không chuyên trách và khoán kinh phí hoạt động cho các tổ chức chính trị - xã hội ở xã phường, thị trấn và thôn, bản, khu phố.

Tiếp tục đề nghị Chính phủ, Quốc Hội giải quyết dứt điểm tranh chấp địa giới hành chính giữa tỉnh Quảng Trị và tỉnh Thừa Thiên Huế và phân công Lãnh đạo UBND tỉnh chủ trì giải quyết các vấn đề địa giới hành chính giữa các huyện, các xã trong tỉnh.

3.Chú trọng công tác tổ chức thực hiện quy hoạch, kế hoạch gắn với kiểm tra, đánh giá :

Khắc phục những hạn chế trong những năm qua, UBND tỉnh sẽ tập trung chỉ đạo rà soát xây dựng quy hoạch KTXH tỉnh và triển khai thực hiện các quy hoạch ngành, lĩnh vực các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh, huyện theo quy định.

Các đơn vị Sở, ngành, địa phương căn cứ mục tiêu, nhiệm vụ và phương hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, huyện trong Quy hoạch để xây dựng kế hoạch dài hạn, trung hạn, ngắn hạn; các chương trình phát triển trọng điểm, các dự án cụ thể để tập trung đầu tư hoặc đầu tư từng bước theo lộ trình hợp lý.

UBND tỉnh chỉ đạo tăng cường kiểm tra, giám sát của cộng đồng đối với việc thực hiện quy hoạch. Tổ chức đánh giá định kỳ thực hiện quy hoạch và thường xuyên nghiên cứu, bổ sung, điều chỉnh kịp thời quy hoạch cho phù hợp với tình hình thực tế.

4. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính, đảm bảo thực hiện Quy chế làm việc:

Năm 2014, UBND tỉnh sẽ chú trọng công tác chỉ đạo điều hành trong việc thực hiện quản lý Nhà nước về đất đai, giải phóng mặt bằng, hoàn thành công tác cấp GCNQSSD... thật sự tạo bước đột phá. Chú trọng chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ xây dựng của một số dự án và việc xây dựng xã nông thôn mới của một số địa phương chậm so với tiến độ đề ra. Chỉ đạo việc giải quyết đơn thư, khiếu nại tố cáo tại cơ sở đúng quy trình tránh tình trạng trông chờ, ý lại vào cấp trên dẫn đến quá trình giải quyết nhiều vụ việc kéo dài, tỷ lệ giải quyết vụ việc đạt thấp. Chấn chỉnh công tác thông tin báo cáo, chất lượng báo cáo chưa tốt, làm hạn chế đến quá trình xử lý thông tin, tổng hợp phục vụ cho công tác quản lý, điều hành. Có biện pháp chấn chỉnh lề lối, phương pháp làm việc của một bộ phận trong đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tạo sự hài lòng của người dân. Tổ chức kiểm tra việc giải quyết các kiến nghị của cử tri để đảm bảo các ý kiến, kiến nghị chính đáng cử tri phản ánh được giải quyết kịp thời, triệt để.

5. Duy trì sự phối hợp công tác với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể:

Nâng cao hiệu quả phối hợp công tác giữa UBND tỉnh, UBND các cấp địa phương với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị-xã hội các cấp nhằm phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội trong phát triển kinh tế, xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh, đối ngoại.

Khắc phục những hạn chế trong thực tiễn quản lý, chỉ đạo, điều hành, tập thể UBND tỉnh sẽ tiếp tục tập trung nỗ lực chỉ đạo thúc đẩy sản xuất phát triển, phấn đấu

đạt các chỉ tiêu kinh tế-xã hội năm 2014, trên cơ sở đẩy mạnh cải cách hành chính, phát triển nguồn nhân lực để thu hút mọi thành phần kinh tế trong và ngoài nước vào đầu tư phát triển tạo sự tăng trưởng cho nền kinh tế; chú trọng khai thác hiệu quả các tiềm năng, lợi thế trên địa bàn tỉnh, đồng thời nâng cao hiệu quả, sức cạnh tranh và chủ động hội nhập thị trường quốc tế của các doanh nghiệp trong tỉnh; Bảo đảm an sinh xã hội, giải quyết tốt các vấn đề xã hội bức xúc; Tiếp tục thực hiện quản lý, bảo vệ và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường; Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền các cấp; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng; Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm quốc phòng, an ninh.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Thường trực UBND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, TP, TX;
- Chánh, PVP, CV;
- Lưu: VT, TH(H).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Cường

Nguyễn Đức Cường